

## BÁO CÁO

### Tình hình kinh tế - xã hội tháng 3/2023, lũy kế quý I năm 2023 và một số công tác trọng tâm tháng 4/2023

#### I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VÀ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN

- Quan tâm và tập trung chỉ đạo các phòng, ngành và các xã, thị trấn tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu theo Nghị quyết của Huyện ủy - Hội đồng nhân dân huyện và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện, trong đó chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm và đột phá theo tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và của Ban Thường vụ Huyện ủy. Chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động cao điểm dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023; tổ chức Đoàn thăm và tặng quà các sự kiện: Ngày thầy thuốc Việt Nam, lễ hội tôn giáo,...

- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện tham dự kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân huyện và các cuộc họp, hội nghị do Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Sở, ngành tỉnh và Ban Thường vụ Huyện ủy triệu tập... Tiếp và làm việc với các Đoàn khách trong và ngoài nước đến địa phương trao đổi nắm tình hình địa phương, hoạt động an sinh xã hội và tìm hiểu cơ hội đầu tư.

- Tổ chức kiểm tra cơ sở về tình hình triển khai công tác xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, công tác quy hoạch và xây dựng đô thị; đồng thời tổ chức kiểm tra, giám sát các công trình, dự án nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng giao thông đô thị loại IV, huyện Tiểu Cần; thực hiện họp dân để công bố chủ trương đầu tư Dự án Cầu Đại Ngãi và phối hợp thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác vệ sinh môi trường, quản lý trật tự đô thị theo tinh thần Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; quan tâm tình hình thu - chi ngân sách; công tác phát triển doanh nghiệp và công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ giao nhận quân năm 2023, đạt tỷ lệ 100%.

#### II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

\* **Tình hình kinh tế:** Giá trị sản xuất ước đạt **2.441,5** tỷ đồng, đạt **24,49%** kế hoạch (KH 9.970 tỷ đồng), tăng **14,86%** so cùng kỳ. Trong đó, khu vực I ước đạt **620,8** tỷ đồng, đạt **25,65%** kế hoạch, tăng **16,98%** so cùng kỳ, khu vực II ước

đạt **1.140,2** tỷ đồng, đạt **26,75%** kế hoạch, tăng **14,75%** so cùng kỳ và khu vực III ước đạt **680,5** tỷ đồng, đạt **20,71%** so kế hoạch, tăng **13,16%** so cùng kỳ.

**1. Tài chính - ngân sách:** Thu ngân sách nhà nước 24,205 tỷ đồng, nâng tổng số 108,451 tỷ đồng, đạt 20,23% dự toán (*dự toán 536,113 tỷ đồng*), giảm 26,13% so cùng kỳ, trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 7,158 tỷ đồng, nâng tổng số 14,132 tỷ đồng, đạt 24,16% chỉ tiêu (*chỉ tiêu 58,5 tỷ đồng*), tăng 8,16% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương 39,056 tỷ đồng, nâng tổng số 96,847 tỷ đồng, đạt 18,22% dự toán (*dự toán 531,613 tỷ đồng*), tăng 7,51% so cùng kỳ, trong đó chi ngân sách huyện 33,704 tỷ đồng, nâng tổng số 81,917 tỷ đồng, đạt 18,44% dự toán (*dự toán 444,343 tỷ đồng*). Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 385 tỷ đồng, lũy kế 802 tỷ đồng, đạt 30,26% so kế hoạch, tăng 44,24% so cùng kỳ.

## **2. Tình hình phát triển ngành, lĩnh vực:**

### **2.1. Sản xuất nông nghiệp:**

#### **a. Trồng trọt:**

- **Cây lúa:** Xuống giống vụ Đông Xuân 2022-2023 được 10.562.7 ha, đạt 99,93% kế hoạch (*KH 10.570,6 ha*), giảm 6,35% so cùng kỳ. Thu hoạch 545 ha, năng suất bình quân 6,17 tấn/ha, sản lượng 3.362,65 tấn<sup>(1)</sup>.

- **Cây màu:** Trong tháng xuống giống 27,3 ha, lũy kế 1.252,4 ha, đạt 39,73% kế hoạch (*KH 3.152,5 ha*) giảm 3,12% cùng kỳ; thu hoạch 97,65 ha, lũy kế 1.136,72 ha; đạt 90,76% diện tích gieo trồng, sản lượng 20.856,84 tấn, đạt 34,95% so với kế hoạch (*KH 59.670,9 tấn*)<sup>(2)</sup>.

- **Cây công nghiệp ngắn ngày:** Cây mía lưu gốc và trồng mới 7,5 ha. Cây hàng năm khác: Xuống giống 223,2 ha, đạt 43,76% kế hoạch (*KH 510 ha*), tăng 243,38% cùng kỳ; thu hoạch được 16.115,04 tấn.

- **Cây công nghiệp dài ngày:** Diện tích cây dứa là 5.722 ha (*trong đó dứa tập trung 4.249 ha, phân tán 1.473 ha*), đạt 95,69% kế hoạch, tăng 2,99% cùng kỳ, sản lượng 22.470 tấn trái đạt 24,77% kế hoạch và tăng 8,1% cùng kỳ. Diện tích cây ca cao 10 ha (*ca cao xen dứa*), sản lượng 4,8 tấn, đạt 27,43% kế hoạch, tăng 20% cùng kỳ.

- **Vườn cây ăn trái:** Diện tích 2.150 ha, đạt 98,62% kế hoạch, sản lượng 12.155 tấn trái đạt 24,31% kế hoạch, giảm 5,78% cùng kỳ.

<sup>(1)</sup> Hiếu Từ 50 ha; Hiếu Trung 50 ha; Ngải Hùng 10 ha; Phú Cần 30 ha; Tân Hùng 240 ha, Tân Hòa 65 ha, Hùng Hòa 100 ha.

<sup>(2)</sup> Trong đó: Màu lương thực xuống giống 37,3 ha, đạt 28,26% kế hoạch (KH 132 ha), giảm 23,09% cùng kỳ. Thu hoạch được 196,2 tấn; Màu thực phẩm xuống giống 1.215,1 ha, đạt 40,23% kế hoạch (KH 3.020,5 ha), giảm 2,34% cùng kỳ. Thu hoạch được 20.660,64 tấn.

**b. Chăn nuôi:** Tổng đàn gia súc, gia cầm 722.687 con, trong đó đàn gia cầm 640.000 con, đạt 51,2% kế hoạch, giảm 13,63% cùng kỳ; đàn gia súc 82.687 con, đạt 85,33% kế hoạch (*KH 96.900 con*), tăng 43,94% cùng kỳ (*đàn heo 55.620 con, đàn bò 26.845 con và đàn dê 222 con*). Kiểm tra giết mổ được 1.380 con heo, 39 con bò, nâng tổng số 3.150 con heo, 193 con bò. Tiêm phòng vaccine cúm gia cầm được 4.300 con gia cầm của 06 hộ, nâng tổng số 14.600 con gia cầm (*gà 850 con; vịt 13.750 con*) của 15 hộ. Tiêm phòng lở mồm long móng được 894 con gia súc của 211 lượt hộ (*823 con bò; 71 con heo*). Tiêm đại chó, mèo được 47 con của 22 hộ, nâng tổng số tiêm được 100 con của 33 lượt hộ. Tiêm Dịch tả heo 3.400 liều; Tụ huyết trùng heo 3.200 liều; Phó thương hàn heo 3.200 liều. Phun xịt tiêu độc khử trùng được 7.849 lượt hộ chăn nuôi heo, diện tích 209.307m<sup>2</sup>, số lượng thuốc 174 lít gludecol.

**c. Thủy sản:** Có 18 lượt hộ thả nuôi với 733.100 con cá giống, diện tích 1,18 ha, nâng tổng số 269 lượt hộ thả nuôi với 3.522.200 con cá giống, diện tích 11,67 ha, đạt 9,63% kế hoạch (*KH 121,2 ha*). Thu hoạch 42 lượt hộ, diện tích 1,9 ha, sản lượng 353,02 tấn, nâng tổng số 368 lượt hộ thu hoạch diện tích 14,15 ha, sản lượng 1.319,4 tấn cá thương phẩm, đạt 18,77% kế hoạch (*KH 7.030 tấn*), tăng 10,31% cùng kỳ<sup>(3)</sup>. Khai thác nội đồng được 25,7 tấn (*cá các loại 10,8 tấn, tôm các loại 2,4 tấn và thủy sản khác 12,5 tấn*), nâng tổng số 141,9 tấn (*cá các loại 60,1 tấn, tôm các loại 13 tấn và thủy sản khác 68,8 tấn*), đạt 33,39% kế hoạch (*KH 425 tấn*).

**d. Thủy lợi nội đồng và Phòng, chống thiên tai:** Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Xí nghiệp Thủy nông và Ủy ban nhân dân các xã kiểm tra mặt bằng thi công các trạm bơm trên địa bàn các xã: Long Thới, Phú Cần, Hiếu Tử<sup>(4)</sup>.

**e. Công tác tái cơ cấu ngành nông nghiệp, kết hợp chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng màu và xây dựng mô hình:** Có 16,9 ha đất trồng lúa kém hiệu quả chuyển sang trồng các loại cây trồng khác (*bắp 3 ha; rau các loại 11,8 ha; cây dứa 1,5 ha, trồng cỏ 0,6 ha*). Duy trì và củng cố các mô hình như: Mô hình cánh đồng lớn liên kết theo chuỗi giá trị trên cây lúa với 08 điểm thực hiện, diện tích 1.883,18 ha, với 1.944 hộ tham gia; mô hình trồng dưa nhà lưới với diện tích 0,45 ha; mô hình dưa hữu cơ ở xã Tân Hòa với diện tích 221,56 ha, có 202 lượt hộ dân tham gia; mô hình sản xuất Bưởi da xanh theo tiêu chuẩn VietGap diện tích 27,6 ha, có 49 hộ tham gia. Kết hợp

<sup>(3)</sup> Trong đó: Cá tra thả nuôi 10 lượt hộ, với 284.000 con cá giống, diện tích 1,35 ha; thu hoạch 07 lượt hộ, diện tích 1,02 ha, sản lượng 217 tấn. Cá lóc: thả nuôi 41 lượt hộ với 3.042.000 con cá giống, diện tích 3,78 ha; thu hoạch 46 lượt hộ, diện tích 3,68 ha, sản lượng 894,5 tấn. Cá hồng thả nuôi 218 lượt hộ với 196.200 con, diện tích 6,54 ha; thu hoạch 315 lượt hộ, diện tích 9,45 ha, sản lượng 207,9 tấn.

<sup>(4)</sup> Kết quả là do các công trình đang trong quá trình thực hiện thi công, nên việc lưu thông của bà con chưa đảm bảo hiện trạng ban đầu, đơn vị thi công có cam kết sau khi hoàn thành công trình sẽ khắc phục trả lại hiện trạng ban đầu.

Dự án SME nhân rộng mô hình ra các xã: Tập Ngãi, Tân Hùng và Ngãi Hùng với diện tích 684,15ha/727 hộ tham gia.

#### **e. Công tác khác:**

- Phối hợp Chi cục Quản lý chất lượng NLTS tổ chức thu 09 mẫu nông sản, thủy sản (*01 mẫu cá lóc*) giám sát các chất độc hại, kết quả 08/09 mẫu an toàn (*01 mẫu bò viên bị nhiễm Na tri benzoat*). Tổ chức thu 16 mẫu nông sản, thủy sản giám sát các chỉ tiêu về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Ngãi Hùng, kết quả có 17/17 mẫu an toàn.

- Phối hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nhà nước về lĩnh vực chăn nuôi, kết quả được 02 lớp với 82 hộ chăn nuôi tham dự, nâng tổng số 04 lớp, với 144 hộ chăn nuôi tham dự.

**2.2. Công nghiệp - Khoa học công nghệ:** Nghiệm thu đánh giá đạt đối với việc thực hiện chuyển giao mô hình nuôi lươn không bùn trên bề composite.

**\* Điện - nước sinh hoạt:** Toàn huyện có 29.611/29.643 hộ sử dụng điện, đạt 99,89% so với tổng số hộ chung. Tổng số hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch 20.889/25.331 hộ, đạt 82,46% tổng số hộ nông thôn. Tổng số hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch 4.063 hộ, đạt 95,14% tổng số hộ thành thị.

**2.3. Thương mại và dịch vụ:** Tiếp tục chỉ đạo sắp xếp lại việc mua bán của các hộ tiểu thương tại các chợ. Hướng dẫn 08 cơ sở kinh doanh thuộc lĩnh vực công thương xác nhận kiến thực về An toàn thực phẩm theo Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương. Tình hình thị trường hàng hóa ổn định, đa dạng, dồi dào,... và không có tình trạng găm hàng, tăng giá, hàng giả.

**2.4. Giao thông:** Quan tâm chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra đảm bảo an toàn giao thông. Kiểm tra tiến độ thi công công trình Nâng cấp, mở rộng đường Rạch Trại Ghe Hàu giai đoạn 2, đạt 90%. Bàn giao mặt bằng thi công Gói thầu số 07 thi công xây dựng công trình: Đường liên ấp Cây Gáo - Ông Xây, xã Tập Ngãi, giai đoạn 2; Nghiệm thu hoàn thành, bàn giao cọc GPMB công trình Đường giao thông ấp Chợ - Phụng Sa, xã Tân Hùng. Phối hợp công bố chủ trương dự án đường nối Quốc lộ 60 - Quốc lộ 54, huyện Tiểu Cần và công bố chủ trương, triển khai kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm điểm và thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận huyện Tiểu Cần.

**2.5. Xây dựng cơ bản:** Quản lý 35 dự án (*dự án khởi công mới 22 dự án, 01 dự án chuẩn bị đầu tư*) với kế hoạch vốn được giao 256,076 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 17/3/2023 là 42,513 tỷ đồng, đạt 16,05% kế hoạch vốn, tăng

73,53% so cùng kỳ. Trong đó, tỉnh quản lý 09 dự án (có 02 dự án khởi công mới), kế hoạch vốn được giao là 168,437 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 17/3/2023 là 38,152 tỷ đồng, đạt 22,65%, kế hoạch vốn; huyện quản lý 26 dự án (có 21 dự án khởi công mới) với kế hoạch vốn được giao là 87,639 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 17/3/2023 là 4,361 tỷ đồng, đạt 4,98% kế hoạch vốn.

**2.6. Quy hoạch và xây dựng đô thị:** Ban hành Quyết định phê duyệt dự toán Chương trình phát triển đô thị Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đến năm 2030 theo Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trình Sở Xây dựng thẩm định Đề án Quy hoạch chung huyện Tiểu Cần.

**2.7. Phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể:** Phát triển mới 10 doanh nghiệp, đạt 25% so chỉ tiêu<sup>(5)</sup>, vốn đăng ký 8,050 triệu đồng, tăng 11,11% so cùng kỳ. Cấp mới 34 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ cá thể, vốn đăng ký 5,633 tỷ đồng, nâng tổng số đã cấp 2.328 giấy, vốn đăng ký 266,504 tỷ đồng; thay đổi 21 giấy, nâng tổng số đã thay đổi 367 giấy; thu hồi 13 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, chấm dứt hoạt động 03 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Đoàn Đại sứ quán Canada tại Mozambique đến HTX nông nghiệp Rạch Lọp tham quan, học tập kinh nghiệm. Đại hội thường niên được 02 Hợp tác xã (HTX nông nghiệp Rạch Lọp, xã Tân Hùng và HTX Bưởi da xanh, xã Hùng Hòa). Giải thể 01 HTX (HTX nông nghiệp Phú Nông, xã Long Thới). Toàn huyện có 13 HTX nông nghiệp, 02 HTX xây dựng và 01 Quỹ tín dụng nhân dân, tổng số thành viên 3.499 người, vốn điều lệ 18,168 tỷ đồng.

**2.8. Nông thôn mới, Chương trình OCOP:** Qua rà soát, đánh giá kết quả thực hiện 19 tiêu chí xã nông thôn mới theo Quyết định số 1306/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, xã Hiếu Trung đạt 19/19 tiêu chí; các xã còn lại đạt từ 15 đến 18 tiêu chí. Đối với xã Phú Cần được chọn xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu, qua đánh giá về tiêu chí chung thì xã đạt 02/04 tiêu chí, với 11/17 nội dung, còn 02 tiêu chí với 06 nội dung chưa đạt<sup>(6)</sup>. Kết quả rà soát, đánh giá kết quả thực hiện 09 tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện đạt 3/9 tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao, còn 06 tiêu chí với 08 nội dung chưa đạt<sup>(7)</sup>.

**- Chương trình OCCOP:** Có 08 Sản phẩm OCOP được cấp giấy chứng nhận đợt 2 năm 2022, nâng tổng số trên địa bàn huyện có 16 sản phẩm

<sup>(5)</sup> Thị trấn Tiểu Cần 06 doanh nghiệp, thị trấn Cầu Quan 01 doanh nghiệp, xã Hiếu Từ 01 doanh nghiệp, xã Hiếu Trung 02 doanh nghiệp.

<sup>(6)</sup> Tiêu chí 1: Về Mô hình áp thông minh, nội dung 1.3; Tiêu chí 4 về chuyên đổi số, nội dung 4.1; 4.2; 4.3; 4.4; 4.6.

<sup>(7)</sup> Tiêu chí 1, nội dung 1.2; tiêu chí 2, nội dung 2.3; tiêu chí 5, nội dung 5.1, 5.4; tiêu chí 6, nội dung 6.1, 6.3; tiêu chí 7, nội dung 7.5; tiêu chí 8, nội dung 8.9.

OCOP<sup>(8)</sup>, trong đó có 07 sản phẩm 3 sao, 07 sản phẩm 4 sao và 02 sản phẩm tiềm năng 05 sao (*đường hoa dứa và mật hoa dứa cô đặc*). Chỉ đạo các ngành, địa phương rà soát, đăng ký sản phẩm OCOP năm 2023.

### **3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:**

**3.1. Giáo dục và đào tạo:** Phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức đợt 2 năm 2022, tổng số trúng tuyển 11 thí sinh (*06 Mầm non, 02 Tiểu học, 03 Anh văn tiểu học*). Tổ chức khảo sát giáo viên dạy giỏi cấp huyện năm học 2022-2023 (*03 cấp học*), kết quả cấp Tiểu học 115 giáo viên dự thi, mầm non 73 giáo viên dự thi. Chỉ đạo các trường THCS và Tiểu học dự tập huấn thay sách giáo khoa lớp 8 và lớp 4 Chương trình GDPT năm 2018 do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Làm việc với Đoàn kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác y tế trường học và Giáo dục thể chất đối với Trường THCS Hiếu Trung và Tiểu học Hiếu Trung B. Tổ chức Hội thi “*Viết đúng, viết đẹp*” cấp huyện năm học 2022-2023 cho cấp tiểu học, kết quả chọn sản phẩm dự thi cấp tỉnh 25 học sinh.

\* **Hoạt động thường xuyên và dạy nghề:** Thực hiện chương trình giảng dạy, phụ đạo các khối và ôn tập lớp 12 đúng kế hoạch, đúng thời khóa biểu. Phân công giáo viên tham gia giới thiệu và lựa chọn sách giáo khoa lớp 11 theo Chương trình THPT 2018 của NXB Giáo dục Việt Nam theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo. Thông báo tuyển sinh trình độ trung cấp, đào tạo lái xe ô tô năm 2023. Phối hợp tổ chức buổi tư vấn, hướng nghiệp cho các em học sinh lớp 9. Tiếp tục duy trì ổn định hoạt động học tập lớp trung cấp nghề Công nghệ ô tô và Tin học ứng dụng đang học tại Trung tâm. Phối hợp Công ty Nam Phương tổ chức tư vấn học sinh học tiếng Nhật và xuất khẩu lao động với 12 học viên.

### **3.2. Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội:**

- Tư vấn, giới thiệu việc làm cho 664 lao động làm việc trong và ngoài nước, lũy kế 1.874 lao động, đạt 66,92% chỉ tiêu (*chỉ tiêu 2.800*), giảm 34,79% so cùng kỳ. Đưa 24 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, lũy kế 75/135 lao động (*trong đó lao động nữ 41 người*), đạt 55,6% chỉ tiêu, tăng 6,1% so cùng kỳ<sup>(9)</sup>. Hoàn thành dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đúng theo kế hoạch. Quyết định hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội 55 đối tượng, lũy kế 144 đối tượng. Trợ cấp theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh cho 11 đối tượng. Hỗ trợ đột xuất cho 01 hộ ở thị trấn Cầu Quan bị cháy nhà theo Nghị định số

<sup>(8)</sup> Kẹo đậu phộng, hạt Cacao mật hoa dứa, Lạp xưởng 6 Be, gạo Rạch Lọt Tiểu Cần; Mật hoa dứa lên men, Nước uống mật hoa dứa, Giấm mật hoa dứa, Nước màu dứa, Nước tương mật hoa dứa, Mật hoa dứa và Đường hoa dứa, Bưởi da xanh, Chả lụa Năm Nghĩa, Rượu nếp than, gạo Rạch Lọt Tân Hùng, gạo Rạch Lọt Trà Vinh, gạo Rạch Lọt Tiểu Cần.

<sup>(9)</sup> Nhật Bản 71 lao động và Đài Loan 04 lao động

20/2021/NĐ-CP với số tiền 40.000.000 đồng. Tiếp nhận mới 25 hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ chính sách ưu đãi, lũy kế 31 hồ sơ.

- Triển khai Kế hoạch tổ chức Hội thảo tư vấn, giới thiệu việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và Kế hoạch hoạt động bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của Phụ nữ năm 2023.

### **3.3. Văn hóa và Thông tin:**

- Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức khảo sát nhà văn hóa - khu thể thao ấp, khám được đầu tư cải tạo, nâng cấp thuộc dự án 6 “Bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch”; Khảo sát di tích Thiên hậu cung để điều chỉnh, bổ sung danh mục tu bổ di tích giai đoạn 2021-2025 và lập thủ tục đề nghị công nhận Di tích cấp quốc gia. Tổ chức giao lưu đờn ca tài tử tại xã Hiếu Trung, có 55 người tham dự. Tổ chức lễ ra mắt Câu lạc bộ bida Bonka tại thị trấn Tiểu Cần và tham gia thi đấu giải vô địch Billards tỉnh mừng Đảng - mừng Xuân Quý Mão.

- Chỉ đạo ngành chức năng tổ chức sản xuất 28 chương trình thời sự, 139 tin, biên tập 22 bài viết, 03 câu chuyện truyền thanh, phổ biến 02 tin, bài về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; 03 văn bản chỉ đạo, điều hành. Nâng tổng số 131 chương trình thời sự, 523 tin; biên tập 101 bài viết; 08 câu chuyện truyền; phổ biến 21 tin, bài và 01 văn bản về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; 08 văn bản chỉ đạo, điều hành. Thực hiện 32 chuyên đề, nâng tổng số 137 chuyên đề. Phát thanh: 112 giờ, với 56 buổi, ước có khoảng 22.338.389 lượt thính giả nghe Đài, nâng tổng số 454 giờ 15 phút, 229 buổi, 45.716.258 lượt thính giả nghe Đài. Đăng tải lên trang Thông tin điện tử của huyện 47 tin, bài; 286 ảnh, nâng tổng số 198 tin, bài; 1.151 ảnh; Đăng tải 01 video trong chuyên mục “*Tiểu Cần trên đường đổi mới*”. Đăng tải 01 tin, 07 ảnh trên *Cổng thông tin doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã tỉnh Trà Vinh*. Trong tháng 3 có 129.000 lượt truy cập, nâng tổng số 3.777.000 lượt.

. - Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Trung tâm Xúc tiến thương mại du lịch tiếp xúc 02 hộ dân làm du lịch Sokfarm (mật hoa dừa), xã Phú Cần và du lịch Homestay tại ấp Lê Văn Quới, xã Tập Ngãi.

### **3.4. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân:**

- **Khám chữa bệnh, tiêm phòng:** Số lượt khám chữa bệnh 14.430 lượt người, có 15 trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết, nâng tổng số 35 trường hợp, không có trường hợp tử vong. Có 69 ca thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình.

- **An toàn thực phẩm:** Số mẫu thức ăn được giám sát là 06 mẫu; số cơ sở kinh doanh thực phẩm được kiểm tra 152 cơ sở, có 144 cơ sở đạt yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm, 08 cơ sở vi phạm.

- **Bảo hiểm xã hội:** Số người tham gia Bảo hiểm y tế toàn dân là 89.389 người, đạt 82,15% so dân số toàn huyện, đạt 86,5% kế hoạch (KH 94,98%), tăng 5,92% so cùng kỳ. Tỷ lệ tham gia BHXH trong tổng số lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 18,58%, đạt 75,02% kế hoạch (KH 24,76%), tăng 10,33% so cùng kỳ, trong đó BHXH tự nguyện đạt 4,45%, đạt 88,98% so kế hoạch (KH 5,0%), tăng 13,5% so cùng kỳ. Tỷ lệ tham gia BHYTN trong tổng số lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 12,01%, đạt 71,47% so kế hoạch (KH 16,8%).

#### 4. Tài nguyên và Môi trường:

- **Tài nguyên:** Phê duyệt 02 hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 318,2m<sup>2</sup> (chuyển từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở nông thôn). Cấp 05 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, diện tích 0,99 ha, nâng tổng số đến nay đã cấp 63.627 giấy, tổng diện tích 20.412,52 ha, đạt 99,68% diện tích cấp giấy trong toàn huyện. Hủy 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích 1.162,5m<sup>2</sup>.

- **Môi trường:** Công tác vệ sinh môi trường, dọn dẹp cảnh quan theo Chỉ thị số 27/CT-TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được tập trung chỉ đạo tốt. Lực lượng tham gia là 2.038 người, trong đó vận động được 745 hộ dân cùng tham gia; phát hoang bụi rậm, dọn vệ sinh tuyến đường có chiều dài 140,1 km; thu gom rác thải 1.020kg; Trồng và chăm sóc 681 cây xanh; khơi thông dòng chảy 3,3km; tuyên truyền được 09 lượt. Đồng thời, tăng cường kiểm tra công tác thu gom rác thải sinh hoạt.

- Lĩnh vực tài nguyên khoáng sản: Phối hợp Phòng Quản lý Tài nguyên và Biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hoạt động khai thác, vận chuyển tại bãi chứa bùn của Công ty TNHH MTV Xây dựng - Thương mại Gia Thiệu tại ấp Ô Trom, xã Hiếu Tử. Qua kiểm tra công ty chưa thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định, đã yêu cầu Công ty thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với phí bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật.

**5. Lĩnh vực dân tộc - tôn giáo:** Kết hợp Ban Dân tộc tỉnh mở lớp Hội nghị tuyên truyền vận động tư vấn nâng cao nhận thức và xây dựng mô hình điểm về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại Trường Phổ thông DTNT THCS và THPT Tiêu Càn có 386 em tham dự. Hỗ trợ nước sinh hoạt cho 02 hộ và chuyển đổi nghề cho 11 hộ người dân tộc Khmer từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Cho chủ trương Chi Hội Hưng Hiếu Tự, ấp Kinh Xáng, xã Hiếu Tử và Chi Hội



Hung Phú Tự, ấp Phú Thọ I, xã Hiếu Trung tổ chức Đại hội. Phối hợp với Ban văn kiện Hội đoàn kết Sư sãi yêu nước chuẩn bị nhân sự và các điều kiện cần thiết để chuẩn bị tổ chức Đại hội Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước nhiệm kỳ 2023-2028.

## **6. Lĩnh vực Nội vụ - Tư pháp - Thanh tra - Cải cách hành chính:**

**6.1. Nội vụ:** Quyết định nâng lương thường xuyên cho cán bộ, công chức, viên chức 13 trường hợp, lũy kế 105 trường hợp; nâng lương trực thời hạn 01 trường hợp, lũy kế 26 trường hợp; giải quyết nghỉ việc theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND 01 trường hợp, lũy kế 05 trường hợp; điều chuyển cán bộ, công chức 03 trường hợp; Khen thưởng 05 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua; trình UBND tỉnh tặng bằng khen cho 29 cá nhân, 07 tập thể và danh hiệu tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 14 tập thể. Đồng thời, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 03 tập thể và Cờ thi đua cho 02 tập thể của Cụm thi đua số 17 và 18. Xây dựng Kế hoạch quản lý và sử dụng biên chế viên chức giai đoạn 2022-2026; lập danh sách bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối tượng 3 có 35 người, đối tượng 4 có 42 người. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên năm 2022 và kế hoạch thực hiện năm 2023.

**6.2. Tư pháp:** Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được 07 cuộc, có 343 lượt người dự, lũy kế 21 cuộc, có 1.029 lượt người dự. Thực hiện được 04 chuyên đề chính sách pháp luật, lũy kế 13 chuyên đề, với thời lượng 65 phút, ước số lượng người nghe Đài khoảng 295.000 lượt; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của huyện 05 tin, bài, lũy kế 15 tin, bài trong chuyên mục “Thông tin chính sách pháp luật”,... phục vụ khoảng 275.000 lượt người truy cập. Đăng ký kết hôn 42 trường hợp (*trong đó đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 02 trường hợp*), đăng ký khai sinh 147 trường hợp, đăng ký khai tử 25 trường hợp. Chứng thực bản sao 5.626 bản; 369 chữ ký trong văn bản, giấy tờ tiếng Việt; 270 hợp đồng giao dịch<sup>(10)</sup>.

### **6.3. Thanh tra, Tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo:**

- Công bố Kết luận Thanh tra việc thực hiện pháp luật trong quản lý đầu tư và xây dựng một số công trình do Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện làm Chủ đầu tư. Thực hiện thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo đối với Chủ tịch UBND thị trấn Tiểu Cần và Chủ tịch UBND xã Tập Ngãi.

<sup>(10)</sup> Lũy kế đăng ký kết hôn 172 trường hợp (*trong đó đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 04 trường hợp*), đăng ký khai sinh 424 trường hợp, đăng ký khai tử 113 trường hợp. Chứng thực bản sao đúng với bản chính 12.851 bản; 812 chữ ký trong văn bản, giấy tờ tiếng Việt; 785 hợp đồng giao dịch.

- Tiếp công dân 10 lượt, 10 vụ việc, 11 người, trong đó cấp huyện tiếp công dân thường xuyên: 07 lượt, 07 vụ, 07 người được tiếp; tiếp công dân định kỳ và đột xuất của Chủ tịch UBND huyện (03 kỳ) 03 lượt, 03 vụ, 04 người được tiếp.

- Tiếp nhận 20 đơn (*nhận mới 06 đơn, 14 đơn tháng trước chuyển sang*), trong đó cấp huyện nhận 14 đơn, cấp xã 06 đơn. Có 16 đơn yêu cầu, 04 đơn khiếu nại. Kết quả xử lý đơn: Cấp huyện 10 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết, 02 đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền, 02 đơn ban hành phiếu hướng dẫn. Cấp xã 06 đơn thuộc thẩm quyền.

**4. Cải cách hành chính:** Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ các lĩnh vực tại Bộ phận một cửa liên thông cấp huyện và cấp xã. Chỉ đạo tăng cường thực hiện các hoạt động công vụ và ứng dụng chính quyền điện tử, chính quyền số trong thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các chỉ số PAR Index, PaPi, SIPAS giai đoạn 201-2025.

## **7. Quốc phòng - An ninh:**

**7.1. Quốc phòng:** Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp tuần tra 203 cuộc, có 938 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia. Huấn luyện cán bộ năm 2023 cho 35 đồng chí; huấn luyện tại chức 30 đồng chí, dân quân cơ động 336 đồng chí. Hoàn thành chỉ tiêu giao nhận quân năm 2023 (*125 thanh niên*). Đón 100 Quân nhân hoàn thành xuất ngũ trở về địa phương và tổ chức tư vấn, hướng nghiệp nghề cho 101 lượt quân nhân xuất ngũ. Tổ chức Hội nghị sinh hoạt quân nhân được 60 đồng chí. Tham gia Hội thi mô hình học cụ do tỉnh tổ chức. Tổ chức kiểm kê 0 giờ ngày 01/01/2023. Phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh khảo sát diện tích mở rộng quy mô trường bắn của huyện. Phối hợp kiểm tra dữ liệu kết luận địa bàn, sản phẩm bản đồ quy tập hài cốt liệt sĩ trên địa bàn huyện.

## **7.2. An ninh:**

- **Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm:** Tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 08 vụ/12 đối tượng, so cùng kỳ tăng 05 vụ. Tội phạm về tham nhũng, chức vụ xảy ra 01 vụ, so cùng kỳ tăng 01 vụ. Tội phạm về ma túy xảy ra 03 vụ/03 đối tượng, so cùng kỳ không tăng, không giảm; thu giữ 0,5549 gam heroin và 0,2405 gram ma túy tổng hợp; đã khởi tố 03 vụ/03 đối tượng. Phát hiện 01 vụ vi phạm pháp luật về khai thác khoáng sản, so cùng kỳ tăng 01 vụ. Phát hiện, triệt xóa 27 vụ/146 đối tượng đánh bạc, so cùng kỳ tăng 13 vụ, khởi tố 02 vụ/03 bị can, phạt tiền 79 đối tượng, số tiền 181,15 triệu đồng, giáo dục cho cam kết 42 đối tượng, số còn lại củng cố hồ sơ xử lý. Phát hiện 01 vụ/02 đối

tượng vi phạm pháp luật liên quan “*tín dụng đen*”, thu giữ 14.000 tờ rơi, xử phạt 02 đối tượng với số tiền 18 triệu đồng.

- Tuần tra vũ trang được 786 cuộc, có 4.726 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, kết quả phát hiện 17 đối tượng sử dụng kích điện đánh bắt thủy sản trái phép, giải tán 211 lượt nhóm đối tượng tụ tập đêm khuya, 105 điểm đánh bạc nhỏ, giáo dục 1.699 lượt đối tượng. Cháy không xảy ra, so cùng kỳ không tăng, không giảm; kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy được 42 cuộc tại 24 cơ sở và 317 hộ dân, qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm. Kiểm tra cư trú, hoạt động ngành nghề, đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự được 89 cuộc tại 65 cơ sở và 253 hộ dân. Phối hợp cảm hóa 535 đối tượng vi phạm pháp luật các loại.

- **Đảm bảo giao thông:** Tai nạn giao thông không xảy ra, so cùng kỳ không tăng không giảm. Tuần tra kiểm soát giao thông 1.491 cuộc, có 5.964 lượt cán bộ chiến sĩ tham gia. Qua đó, đã lập biên bản 1.432 trường hợp vi phạm, tạm giữ có thời hạn 779 xe mô tô và 456 giấy tờ có liên quan, phạt tiền 1.162 trường hợp, số tiền 672.000.000 đồng, tước giấy phép lái xe có thời hạn 30 trường hợp. Đăng ký mới 54 xe ô tô, 630 xe mô tô các loại.

- **Thực hiện Đề án 06:** Thu nhận 2.505 hồ sơ cấp CCCD, 2.287 tài khoản định danh điện tử và số hóa 1.071 hồ sơ cư trú, nâng tổng số đến ngày 15/3/2023 đã thu nhận 99.831 hồ sơ CCCD, 11.368 tài khoản định danh điện tử và 1.297 hồ sơ cư trú.

### III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

\* **Thuận lợi:** Tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục phát triển; việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được các ngành, các địa phương triển khai ngay từ đầu năm và được người dân đồng tình hưởng ứng. Nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông tiếp tục được quan tâm đầu tư. Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ và 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn đạt kết quả khá.

\* **Khó khăn, hạn chế:** Giá cả một số mặt hàng nông sản còn thấp, trong khi giá vật tư đầu vào vẫn ở mức cao; công tác giải phóng mặt bằng ở một số dự án còn chậm so kế hoạch. Xây dựng đô thị, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu chưa có sự chuyển biến nhiều. Trật tự xã hội, tệ nạn xã hội tăng so cùng kỳ.

### IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 4/2023

1. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất nông nghiệp, trong đó quan tâm theo dõi tình hình hạn mặn; đẩy mạnh công tác thủy lợi nội đồng. Kịp thời khắc phục sạt lở các tuyến đê bao, đảm bảo cho sinh hoạt

và sản xuất. Đẩy mạnh tuyên truyền và tiêm phòng cho đàn vật nuôi, tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc triển khai, thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; xây dựng mô hình chăn nuôi tập trung an toàn sinh học. Quan tâm theo dõi diễn biến của sâu đầu đen hại dừa để phòng, trị kịp thời, không để lây lan trên diện rộng.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 2774/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2022-2025 và các chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp. Tập trung công tác phát triển doanh nghiệp để cuối năm đạt chỉ tiêu tỉnh giao.

3. Đẩy mạnh và quyết liệt hơn nữa trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 theo chương trình, kế hoạch đề ra. Thực hiện tốt 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; phối hợp triển khai và báo cáo về trên những khó khăn, vướng mắc để kịp thời giải ngân các nguồn vốn đã được phân bổ.

4. Nâng cao hiệu quả trong quản lý thu, chi ngân sách, đảm bảo theo quy định của pháp luật; khai thác tốt các nguồn thu. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình xây dựng cơ bản; làm tốt công tác chi trả bồi thường, hỗ trợ cho người dân, nhất là phối hợp làm tốt công tác giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 trên địa bàn huyện Tiểu Cần. Tiếp tục hoàn thiện tiêu chí đô thị loại IV và xây dựng huyện Tiểu Cần trở thành thị xã trực thuộc tỉnh.

5. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vấn đề trên lĩnh vực văn hóa xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Chú trọng thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học; quan tâm xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Tiếp tục làm tốt công tác tư vấn, giải quyết việc làm và đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với các đối tượng là người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo và bảo trợ xã hội. Tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

6. Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch phòng, chống tham nhũng của tỉnh trong việc thực hiện Chương trình số 32-CTr/BCĐTW ngày 19/01/2023 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các ngành, đơn vị và địa phương trong

công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Rà soát, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài.

7. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc tổ chức thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, chú trọng làm tốt công tác phối hợp tuyên truyền để người dân thực hiện. Tăng cường công tác cải cách hành chính; thường xuyên kiểm tra công vụ, nhất là chú trọng nâng cao trách nhiệm và thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức.

8. Triển khai tốt các giải pháp quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường việc thực kế hoạch sử dụng đất năm 2023; quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030. Rà soát, quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả quỹ đất công đang quản lý. Tiếp tục duy trì, nâng chất và nhân rộng các tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp. Phối hợp các đoàn thể chính trị - xã hội làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và ý thức của tổ chức và cá nhân trong thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thường xuyên kiểm tra, xử lý đúng quy định của pháp luật đối với các trường hợp khai thác đất trái phép và các hoạt động ảnh hưởng đến môi trường.

9. Thường xuyên quan tâm đến công tác dân tộc, tôn giáo; tăng cường phối hợp nắm tình hình để phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hoạt động tôn giáo và lợi dụng tôn giáo để làm mất ổn định tình hình an ninh trật tự, gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Tạo điều kiện để hội Đoàn kết Sư sãi yêu nước của huyện tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2023-2028 theo quy định. Tổ chức họp mặt, kịp thời động viên, thăm hỏi gia đình, cán bộ, chiến sĩ, người có uy tín và các chùa nhân dịp Chôl Chnam Thmây năm 2023 của đồng bào Khmer.

10. Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 28/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng năm 2023. Quan tâm nắm tình hình, chủ động giải quyết kịp thời mọi tình huống nhằm tiếp tục đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- Các cơ quan TW, Tỉnh đóng địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP;
- NCTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Sơn Sĩ Phonl*

**PHỤ LỤC**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ**  
**VĂN HÓA - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH QUÝ I NĂM 2023**

(ban hành kèm theo Báo cáo số 97/BC-UBND  
ngày 20/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần)



Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện tháng 3	Thực hiện quý I	So cùng kỳ	Ghi chú
<b>A</b>	<b>CHỈ TIÊU KINH TẾ</b>						
1	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất	%	12				cuối năm
2	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	58,5	7,158	14,132	tăng 8,16%	đạt 24,16%
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	2.650	385	802	tăng 44,24%	đạt 30,26%
4	Số doanh nghiệp thành lập mới	Doanh nghiệp	40	5	10	tăng 11,11%	đạt 25%
<b>B</b>	<b>CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG</b>						
<b>I</b>	<b>LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM</b>						
5	Tổng số lao động đang làm việc	Người	62.104				cuối năm
6	Số lao động được tạo việc làm tăng thêm	Người	2.800	983	1.874	giảm 34,79%	đạt 66,92%
7	Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Người	135	20	75	tăng 74 người	đạt 55,55%
8	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	75,00				cuối năm
+	Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ	%	35,00				cuối năm
<b>II</b>	<b>GIẢM NGHÈO (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều)</b>						
9	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	0,19				cuối năm
10	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng dân tộc Khmer (so với tổng số hộ Khmer)	%	0,28				cuối năm
<b>III</b>	<b>CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ CƠ SỞ HẠ TẦNG THIẾT YẾU</b>						
11	Tổng số xã, thị trấn	Đơn vị	11	11	11	-	đạt
+	Số xã, thị trấn có nhà văn hóa, thư viện	xã, thị trấn	11	11	11	-	đạt
12	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,8	99,89	99,89	giảm 0,05%	vượt 0,09%
13	Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước HVS	%	100	100	100	không tăng, không giảm	đạt
+	Trong đó: được cung cấp nước sạch	%	82,46	82,46	82,46	không tăng, không giảm	đạt
14	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh	%	100	100	100	-	đạt
15	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tăng thêm	xã	1				cuối năm
16	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	xã	1				cuối năm
<b>IV</b>	<b>Y TẾ - XÃ HỘI</b>						
17	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	94,98	-0,44	82,15	tăng 5,92%	đạt 86,5%

18	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội trong tổng số lao động	%	24,76	0,42	18,58	tăng 10,33%	đạt 75,02%
	<i>Trong đó: Tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện</i>	%	5,00	0,04	4,45	tăng 13,5%	đạt 88,98%
19	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp	%	16,80	0,33	12,01	0	đạt 71,47%
20	Số giường bệnh/1 vạn dân ( <i>không tính giường trạm y tế xã</i> )	Giường	24,10	24,81	24,81	tăng 37,45%	vượt 0,71%
21	Số bác sỹ/1 vạn dân	Bác sỹ	6,78	6,5	6,5	tăng 3,17%	đạt 95,87%
22	Tỷ lệ trạm y tế xã, thị trấn có bác sỹ làm việc	%	100 (10/10)	100	100	<i>không tăng, không giảm</i>	đạt
23	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	100				cuối năm
24	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	‰	2,4				cuối năm
25	Tỷ lệ tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi	‰	3,0				cuối năm
26	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng ( <i>cân nặng theo tuổi</i> )	%	2,24				cuối năm
27	Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	xã, thị trấn	11				cuối năm
-	<i>Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, thị trấn phù hợp với trẻ em</i>	%	100				cuối năm
<b>V</b>	<b>GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO</b>						
28	Tổng số học sinh đầu năm học	Học sinh	24.050				cuối năm
-	<i>Mẫu giáo</i>	Học sinh	4.500				cuối năm
-	<i>Tiểu học</i>	Học sinh	9.450				cuối năm
-	<i>Trung học cơ sở</i>	Học sinh	6.900				cuối năm
-	<i>Trung học phổ thông</i>	Học sinh	3.200				cuối năm
29	Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đi học						cuối năm
-	<i>Mẫu giáo</i>	%	88,00				cuối năm
-	<i>Tiểu học</i>	%	100,00				cuối năm
-	<i>Trung học cơ sở</i>	%	98,50				cuối năm
<b>C</b>	<b>QUỐC PHÒNG - AN NINH</b>						
30	Số xã, thị trấn tái công nhận vững mạnh về quốc phòng	xã, thị trấn	11				cuối năm
31	Tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu	%	100	100	100	<i>không tăng, không giảm</i>	đạt (125 thanh niên)
32	Xây dựng xã, thị trấn an toàn về an ninh trật tự	xã, thị trấn	11				cuối năm